

Số: **2097/QĐ-UBND**

Điện Biên Phủ, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tăng cường năm 2021 dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - Thành phố Điện Biên Phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 sửa đổi một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT BKHĐT ngày 09/01/2014 về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính Phủ về quản lý sử dụng nguồn vốn hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 189/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc" vốn vay của Ngân hàng thế giới;

Căn cứ Quyết định số 976/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc", vay vốn WB tại các tỉnh: Bắc Cạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái và Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-BXD ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Văn kiện dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc;

Căn cứ Hiệp định tài chính phát triển đô thị Quốc gia dựa trên kết quả khu vực miền núi phía Bắc đã ký kết ngày 17/7/2014 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam và Hiệp hội phát triển Quốc tế;

Căn cứ hợp đồng vay lại đã được ký kết ngày 24/6/2015 giữa Bộ Tài chính và UBND tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc giao dự toán thu, chi năm 2021;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – kế hoạch phố Điện Biên Phủ tại Tờ trình số 60 /TTr-TCKH ngày 30 tháng 7 năm 2021.

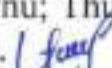
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nội dung tại Phụ lục số 3 - Kế hoạch tăng cường năm 2021 dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - Thành phố Điện Biên Phủ” đã phê duyệt tại Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố (Có phụ biểu 03 điều chỉnh chi tiết kèm theo).


Điều 2. Căn cứ Quyết định này, ban quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đảm bảo đúng tiến độ và theo đúng các quy định hiện hành.

Các nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các tương ứng đã phê duyệt tại Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 31/12/2020. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định đã phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND Thành phố; Trưởng phòng Tài Chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban quản lý dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Thành ủy (B/c);
- TT HĐND-UBND TP (B/c);
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Dũng

PHỤ LỤC 3: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHƯƠNG TRÌNH ĐÔ THỊ MIỀN NÚI PHÍA BẮC THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

DVT: VND

Số TT	Hạng mục đầu tư	Thời gian thực hiện dự án		Tổng đầu tư khởi toán/Dự toán (sau điều chỉnh)	Trong đó:		Tổng mức đầu tư theo nguồn vốn được phân bổ							Kế hoạch năm 2021							
		Khởi công	Hoàn thành		Chỉ phí XD, Chi phí khác, chi phí dự phòng	Chỉ phí bù thường GPMB, hỗ trợ tái định cư	Tổng cộng	Vốn IDA			Vốn đối ứng				Tổng cộng	Vốn IDA			Vốn đối ứng		
								Cộng vốn IDA	Trong đó		Cộng vốn đối ứng	Trong đó		Cộng vốn IDA		Trong đó		Cộng vốn đối ứng	Trong đó		
									Trong ương cấp phát	Vay lại		Trong ương hỗ trợ	Địa phương cân đối			Trong ương cấp phát	Vay lại		Trong ương hỗ trợ	Địa phương cân đối	
1	Giai đoạn 2			435.880	332.728	103.153	435.880	357.509	309.494	48.015	78.371	70.534	7.837	154.872	105.036	90.929	14.107	49.836	49.836	-	
1	Công trình chuyển tiếp năm 2017, 2018 hoàn thành năm 2021			201.191	184.388	16.803	201.191	165.017	142.854	22.162	36.174	32.887	3.617	76.177	54.960	47.579	7.381	21.218	21.218	-	
1	Các công trình hạ tầng xã hội	Quý I/2017	Đã phê duyệt: Quý IV/2021 Điều chỉnh: Tháng 12/2021	85.310	80.558	4.752	85.310	69.972	60.574	9.397	15.339	13.805	1.534	37.109	28.515	24.685	3.830	8.594	8.594	-	
2	Hồ điều hòa sau bệnh viện đa khoa tỉnh	Quý IV/2018	Đã phê duyệt: Quý IV/2021 Điều chỉnh: Tháng 12/2021	115.881	103.830	12.051	115.881	95.045	82.280	12.765	20.835	18.752	2.084	39.069	26.445	22.894	3.552	12.623	12.623	-	
II	Hạng mục khởi công năm 2016, 2018 hoàn thành năm 2021			138.968	91.839	47.128	138.968	113.981	98.673	15.308	24.986	22.488	2.499	49.688	32.576	28.201	4.375	17.112	17.112	-	
1	Đường từ cầu A1 xuống cầu C1	Quý I/2018	Đã phê duyệt: Quý II/2022 Điều chỉnh: Tháng 12/2021	138.968	91.839	47.128	138.968	113.981	98.673	15.308	24.986	22.488	2.499	49.688	32.576	28.201	4.375	17.112	17.112	-	
III	Hạng mục khởi công năm 2016, 2018 hoàn thành năm 2022			95.722	56.500	39.222	95.722	78.511	67.967	10.544	17.211	15.490	1.721	29.006	17.500	15.150	2.350	11.506	11.506	-	
1	Xây lắp hạng mục HTKT khu tái định cư	Quý IV/2016	Đã phê duyệt: Quý II/2022 Điều chỉnh: Tháng 02/2022	95.722	56.500	39.222	95.722	78.511	67.967	10.544	17.211	15.490	1.721	29.006	17.500	15.150	2.350	11.506	11.506	-	
	Tổng cộng			435.880	332.728	103.153	435.880	357.509	309.494	48.015	78.371	70.534	7.837	154.872	105.036	90.929	14.107	49.836	49.836	-	